**TÀI LIỆU TẬP HUẤN**

**CÔNG TÁC GIÁM SÁT VÀ PHẢN BIỆN XÃ HỘI**

**-----------------------**

**I. Căn cứ soạn thảo tài liệu tập huấn**

**1.** Hướng dẫn số 101/HD-MTTW-BTT ngày 02/02/2018 và nội dung tập huấn của Mặt trận Trung ương xác định năm 2018 là năm "Tạo bước chuyển biến rõ nét trong giám sát, phản biện xã hội".

**2.** Sổ Tay công tác giám sát và phản biện xã hội của MTTQVN.

**3.** Hướng dẫn số 108/HD-MTTW-BTT ngày 02/4/2018, hướng dẫn nội dung tiêu chí thi đua và điểm chấm năm 2018, đối với nội dung thứ 3. Công tác Dân chủ- Pháp luật, có nêu "- Tổ chức tập huấn công tác giám sát và phản biện xã hội (1 đ).

**II. Nội dung giới thiệu:**

**1. Nguyên tắc giám sát và phản biện xã hội: Phải đảm bảo 3 nguyên tắc sau đây:**

**1.1.Nguyên tắc thứ nhất**: (có 2 nội dung)

- Nội dung 1: Việc giám sát phản biện phải bảo đảm

+ Dân chủ, công khai, khách quan

+ Đúng các quy định của pháp luật, Điều lệ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

\*Hiến pháp năm 2013: Điều 9 : "1. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là tổ chức liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện của tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội và các cá nhân tiêu biểu trong các giai cấp, tầng lớp xã hội, dân tộc, tôn giáo và người Việt Nam định cư ở nước ngoài.    
  
 Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân; đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; tập hợp, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội; giám sát, phản biện xã hội; tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước, hoạt động đối ngoại nhân dân góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc."

\* Luật MTTQVN năm 2015: **Điều 3. Quyền và trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.**

"1. Tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội.

2. Tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện quyền làm chủ, thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

3. Đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân.

4. Tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước.

5. Thực hiện giám sát và phản biện xã hội.

6. Tập hợp, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân để phản ánh, kiến nghị với Đảng, Nhà nước.

7. Thực hiện hoạt động đối ngoại nhân dân.".

- Đặc biệt Luật MTTQVN có chương IV. Xây dựng nhà nước; V. Giám sát; VI. Phản biện xã hội.

\* Nghị quyết liên tịch số 403/2017/NQLT-UBTVQH14-CP-ĐCTUBTWMTTQVN ngày 15/6/2017, (quy định 4 hình thức giám sát, 3 hình thức phản biện xã hội).

- Nội dung 2: Không làm ảnh hưởng tới hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân được giám sát.

**1.2.Nguyên tắc thứ hai:** (có 03 nội dung)

- Nội dung 1: Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng,

- Nội dung 2: Sự phối hợp và thống nhất hành động của các tổ chức thành viên trong Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

- Nội dung 3: Sự phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, tổ chức của Đảng và Nhà nước có liên quan.

**1.3.Nguyên tắc thứ ba:** (có 3 nội dung)

- Nội dung 1**:** Việc tổ chức thực hiện cần được triển khai đồng bộ, thống nhất phù hợp với năng lực tổ chức thực hiện của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức thành viên khác của Mặt trận và điều kiện thực tế ở địa phương.

- Nội dung 2: Tăng cường công tác tập huấn, tuyên truyền.

- Nội dung 3: Định kỳ có sơ kết, tổng kết.

**1.4. Đối tượng giám sát:** Cơ quan nhà nước, tổ chức, đại biểu dân cử, cán bộ, công chức, viên chức ( Đ 26 LMTTQVN).

**1.5. Phạm vi giám sát:** Việc thực hiện chính sách, pháp luật có liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân, quyền và trách nhiệm của MTTQVN.

**1.6. Chủ thể giám sát:** Ủy ban MTTQVN các cấp; các tổ chức chính trị-xã hội; các tổ chức thành viên khác của Mặt trận.

**2. Quy trình thực hiện giám sát và phản biện xã hội:**

**2.1. căn cứ, trình tự xây dựng kế hoạch giám sát và phản biện xã hội hàng năm:**

**- Đối với giám sát có 5 căn cứ** ( Đ2 NQ403):

+ Căn cứ 1: Chương trình phối hợp thống nhất hành động.

+ Căn cứ 2: Chương trình phối hợp giám sát giữa Mặt trận với tổ chức chính trị- xã hội.

+ Căn cứ 3: Kiến nghị của tổ chức thành viên.

+ Căn cứ 4: Đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị.

+ ***Căn cứ 5: Thông tin phản ảnh trên phương tiện thông tin đại chúng.***

- Đối với phản biện xã hội có 4 căn cứ: (Đ2NQ403).

+ Căn cứ 1: Chương trình phối hợp thống nhất hành động của UBMTTQ.

+Căn cứ 2: *Chương trình kế hoạch xây dựng văn bản về Quy hoạch, chương trình, dự án, đề án của cơ quan nhà nước cùng cấp liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân, hội viên, đoàn viên, các tổ chức thành viên và trách nhiệm của UBMTTQVN*.

+ Căn cứ 3: Kiến nghị của tổ chức thành viên của Mặt trận.

+ **Căn cứ 4: *Đề nghị của cơ quan tổ chức nhà nước cùng cấp.***

**2.2. Trình tự xây dựng kế hoạch**

**-** Định kỳ quý IV hằng năm, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chủ trì hiệp thương thống nhất với các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp lựa chọn những vấn đề mà Nhân dân quan tâm, bức xúc để xây dựng kế hoạch giám sát, phản biện xã hội của năm sau.

- Việc tổ chức hiệp thương: bằng hình thức hội nghị hoặc gửi văn bản đến các tổ chức chính trị xã hội và các tổ chức thành viên khác có liên quan để thống nhất nội dung kế hoạch.

- Trên cơ sở Dự thảo kế hoạch giám sát, phản biện xã hội hằng năm đã được hiệp thương với các tổ chức chính trị - xã hội, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trao đổi, thống nhất với các cơ quan nhà nước cùng cấp về dự thảo kế hoạch theo quy định tại Khoản 3 Điều 3 của Nghị quyết liên tịch số 403.

- Hoàn chỉnh Kế hoạch giám sát và phản biện xã hội trình xin ý kiến cấp ủy cùng cấp.

**\*Mẫu 01 Kế hoạch giám sát, phản biện năm**

|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC**  ……………………………… (1)  *Số: ………/KH-MTTQ-BTT* | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**    *………, ngày……tháng…….năm ……* |

**KẾ HOẠCH**

**Giám sát, phản biện xã hội**

**của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ……(1) năm ……**

Căn cứ………….., Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ........(1) ban hành kế hoạch tổ chức các hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ……(1) năm……như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Mục đích: ………….

2.Yêu cầu:…………….

**II. NỘI DUNG VỀ GIÁM SÁT**

1. Chương trình giám sát do Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ….(1) chủ trì thực hiện.

1.1……………………..

1.2…………………….

2. Chương trình giám sát do các tổ chức chính trị - xã hội chủ trì thực hiện, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ………(1) tham gia phối hợp.

2.1….……………………

2.2………………………

3. Tổ chức thực hiện

3.1. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam …………(1)

- Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam…………(1)

- Các ban, đơn vị thuộc cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam………(1)

3.2. Các tổ chức thành viên…………….

3.3. Chế độ thông tin báo cáo:……………

**III. NỘI DUNG VỀ PHẢN BIỆN XÃ HỘI**

1**.** Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam …(1) tổ chức việc phản biện xã hội đối với các dự án, dự thảo sau đây (2):

* 1. .............................................
  2. ……………………………..
  3. ……………………………..

2. Các tổ chức chính trị - xã hội theo đề nghị của Ủy ban Mặt trận tổ quốc… (1) tổ chức việc phản biện xã hội đối với các dự án, dự thảo sau đây (2):

2.1……………………………

2.2……………………………

2.3……………………………

Trường hợp cần thiết, từ yêu cầu thực tiễn và đề nghị của các cơ quan, tổ chức ở …(3), Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam …(1) tổ chức phản biện xã hội đối với các dự thảo văn bản pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án, đề án theo quyền và trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

3. Tổ chức thực hiện

3.1. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam …………(1)

- Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam…………(1)

- Các ban, đơn vị thuộc cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam………(1)

3.2. Các tổ chức thành viên…………….

3.3. Chế độ thông tin báo cáo:……………

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  -…….  -………… | TM. BAN THƯỜNG TRỰC  **CHỦ TỊCH/PHÓ CHỦ TỊCH**  (Ký tên, đóng dấu)  *(Ghi rõ họ và tên, chức vụ)* |

***Ghi chú:***

1. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tổ chức giám sát; số, ký hiệu.
2. Các dự thảo văn bản phản biện xã hội
3. Cơ quan, tổ chức cùng cấp

(\*) Kế hoạch giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam được xây dựng và ban hành cho năm sau trên cơ sở trao đổi, thống nhất với Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ; kế hoạch giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh được xây dựng và ban hành cho năm sau trên cơ sở trao đổi, thống nhất với Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cùng cấp; kế hoạch giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện, cấp xã được xây dựng và ban hành cho năm sau trên cơ sở trao đổi, thống nhất với Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cùng cấp về nội dung, lĩnh vực, địa bàn và thời gian thực hiện.

**3. Quy trình giám sát: Có 04 hình thức giám sát**

**1. Giám sát qua nghiên cứu văn bản**: có 03 bước:

**- Bước 1:**nghiên cứu, xem xét văn bản được giám sát.

- Các loại văn bản được giám sát gồm:

+ Văn bản quy phạm pháp luật;

+ Quyết định hành chính;

+ Bản án, quyết định, kết luận, cáo trạng trong hoạt động tố tụng;

+ Các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình kinh tế - xã hội, dự án, đề án của cơ quan nhà nước… liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân.

- Mặt trận, tổ chức chính trị - xã hội chủ trì việc nghiên cứu, xem xét văn bản của cơ quan có thẩm quyền; trường hợp cần thiết, tổ chức hội nghị hoặc gửi văn bản lấy ý kiến tham vấn của các chuyên gia, nhà khoa học.

- Việc tổ chức hội nghị nghiên cứu, xem xét văn bản được thực hiện theo trình tự sau đây:

+ Đại diện Mặt trận, tổ chức chính trị - xã hội trình bày ý kiến nghiên cứu về văn bản;

+ Đại diện cơ quan, tổ chức có văn bản được giám sát trình bày ý kiến;

+ Đại diện cơ quan, tổ chức, cá nhân được mời tham dự hội nghị phát biểu ý kiến;

+ Đại diện Mặt trận, tổ chức chính trị - xã hội chủ trì hội nghị kết luận.

- Việc gửi văn bản lấy ý kiến tham vấn của các chuyên gia, nhà khoa học được thực hiện theo trình tự sau đây:

+ Mặt trận, tổ chức chính trị - xã hội gửi văn bản được giám sát đến các chuyên gia, nhà khoa học trong các lĩnh vực liên quan đến nội dung của văn bản được giám sát;

+ Mặt trận, tổ chức chính trị - xã hội tập hợp, tổng hợp ý kiến đóng góp và xây dựng văn bản kiến nghị đối với nội dung của văn bản được giám sát.

-**Bước 2**: Xây dựng và gửi văn bản kiến nghị

+ Khi phát hiện văn bản được giám sát chưa phù hợp với Hiến pháp hoặc có dấu hiệu vi phạm pháp luật, chưa phù hợp với thực tiễn đời sống, gây thiệt hại đến lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân, Mặt trận, tổ chức chính trị - xã hội chủ trì giám sát có văn bản kiến nghị gửi cơ quan có thẩm quyền xem xét giải quyết, sửa đổi, bổ sung hoặc đình chỉ thi hành. Văn bản kiến nghị được xây dựng theo biểu mẫu số 02-MT.

+ Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội gửi văn bản kiến nghị sau giám sát đến cơ quan có thẩm quyền. Văn bản cần xác định thời hạn yêu cầu trả lời (15 ngày kể từ ngày cơ quan, tổ chức có văn bản được giám sát nhận được văn bản).

**\* Mẫu số 02/KN-MTTQ-BTT**

|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC** (1)  *.............................................................*  *Số:………/MTTQ-BTT* | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**    *………, ngày……tháng…….năm ……* |

**KIẾN NGHỊ**

**Của ………(1) về ……**(2)

Ngày….tháng ……năm…., Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ........(1) đã tiến hành giám sát……..(2) tại………(3). Căn cứ kết quả giám sát, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ........(1) có một số kiến nghị cụ thể như sau:

**I. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

1. Kết quả đạt được: ………….

2.Khó khăn, hạn chế:…………

3. Nguyên nhân:……………….

**II. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

1. Đối với cơ quan, tổ chức được giám sát:…………….

2. Đối với cơ quan, tổ chức cấp trên:……………………

3. Đối với cơ quan, tổ chức có liên quan (nếu có):………

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  -…….  -………… | TM. BAN THƯỜNG TRỰC  **CHỦ TỊCH/PHÓ CHỦ TỊCH**  (Ký tên, đóng dấu)  *(Ghi rõ họ và tên, chức vụ)* |

***Ghi chú:***

1. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tổ chức giám sát; số, ký hiệu.
2. Nội dung giám sát.
3. Cơ quan, tổ chức được giám sát.

(\*) Kiến nghị sau giám sát phải được thông báo, lấy ý kiến các thành viên của đoàn giám sát trước khi ban hành.

**- Bước 3: Theo dõi, đôn đốc việc giải quyết kiến nghị sau giám sát**

- Hết thời hạn mà chưa trả lời, thì Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, lãnh đạo tổ chức chính trị- xã hội cấp chủ trì giám sát có văn bản đôn đốc cơ quan ban hành văn bản được giám sát trả lời.

+ Trường hợp cơ quan, tổ chức ban hành văn bản được giám sát không trả lời hoặc không đồng ý với nội dung văn bản kiến nghị, thì Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, lãnh đạo tổ chức chính trị - xã hội chủ trì giám sát gửi văn bản kiến nghị lên cấp trên trực tiếp của cơ quan ban hành văn bản được giám sát đề nghị chỉ đạo việc xem xét, giải quyết.

+ Trường hợp ý kiến giữa cơ quan, tổ chức ban hành văn bản được giám sát và cơ quan chủ trì giám sát không thống nhất, thì hai bên có thể tổ chức đối thoại để làm rõ.

**2. Giám sát bằng đoàn giám sát**: có 5 bước.

- Bước 1: Thu thập thông tin, tài liệu, xây dựng kế hoạch giám sát.

- Nghiên cứu các thông tin, tài liệu có liên quan đến nội dung giám sát như: văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung liên quan đến hoạt động giám sát, các tài liệu được công bố công khai đến nội dung giám sát (quy hoạch, kế hoạch, quyết định…).

-Thu thập ý kiến, kiến nghị của nhân dân về nội dung giám sát, tập hợp, theo dõi thông tin về nội dung giám sát trên các phương tiện truyền thông, qua báo cáo của các cơ quan chức năng

- Xây dựng Kế hoạch giám sát gồm các nội dung sau đây **( mẫu số 03)**

+ Mục đích, yêu cầu giám sát;

+ Đối tượng, nội dung, phạm vi giám sát;

+ Thành phần đoàn giám sát;

+ Thời gian, địa điểm giám sát;

+ Phân công trách nhiệm thành viên đoàn giám sát;

+ Các điều kiện bảo đảm.

**\* Mẫu 03 Kế hoạch giám sát:**

|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC**  ……………………………… (1)  *Số: ……../KH-MTTQ-BTT* | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**    *………, ngày……tháng…….năm ……* |

**KẾ HOẠCH**

**Tổ chức đoàn giám sát……**(2)

Căn cứ………….., Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ........(1) ban hành kế hoạch triển khai đoàn giám sát……..(2) tại………(3) như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Mục đích: ………….

2.Yêu cầu:…………….

**II. NỘI DUNG**

1. Đối tượng, nội dung, phạm vi giám sát:…….(4)

2. Thành phần đoàn giám sát:…………………

3. Thời gian, địa điểm giám sát:………………

**III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Phân công thực hiện:…………………

2. Chế độ thông tin báo cáo:……………

3. Các điều kiện đảm bảo:………………

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  -…….  -………… | TM. BAN THƯỜNG TRỰC  **CHỦ TỊCH/PHÓ CHỦ TỊCH**  (Ký tên, đóng dấu)  *(Ghi rõ họ và tên, chức vụ)* |

***Ghi chú:***

1. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tổ chức giám sát; số, ký hiệu.
2. Nội dung giám sát.
3. Cơ quan, tổ chức được giám sát.
4. Nội dung chi tiết kèm theo đề cương báo cáo giám sát.

(\*) Kế hoạch giám sát phải được thông báo, lấy ý kiến các thành viên của đoàn giám sát trước khi ban hành

- Bước 2: Ban hành và thông báo quyết định thành lập đoàn giám sát ( **mẫu số 04)**

+ Căn cứ kế hoạch tổ chức đoàn giám sát, văn bản cử người tham gia đoàn giám sát của các cơ quan, tổ chức, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, lãnh đạo tổ chức chính trị - xã hội chủ trì giám sát ban hành quyết định thành lập đoàn giám sát.

+ Trưởng đoàn giám sát thông báo kế hoạch; tổ chức việc thu thập thông tin có liên quan đến nội dung giám sát; gửi báo cáo của cơ quan, tổ chức, cá nhân được giám sát và các tài liệu có liên quan đến thành viên đoàn giám sát để nghiên cứu và tổ chức việc nghiên cứu (nếu cần thiết) .

+ Kế hoạch giám sát, quyết định thành lập đoàn giám sát, nội dung yêu cầu báo cáo được gửi đến cơ quan, tổ chức, cá nhân được giám sát chậm nhất là 15 ngày trước ngày đoàn giám sát làm việc với cơ quan, tổ chức, cá nhân đó.

+ Chậm nhất là 07 ngày trước ngày đoàn giám sát làm việc, cơ quan, tổ chức, cá nhân được giám sát phải gửi báo cáo, thông tin, tài liệu có liên quan đến đoàn giám sát.

**\*Mẫu 04 ban hành Quyết định:**

UỶ BAN MTTQ VIỆT NAM **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

………………….. **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BAN THƯỜNG TRỰC**

Số: /QĐ-MTTQ-BTT *Tây Ninh, ngày tháng năm 2018*

## QUYẾT ĐỊNH

**THÀNH LẬP ĐOÀN GIÁM SÁT VỀ VIỆC…….**

**BAN THƯỜNG TRỰC**

**ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM** **……**

- Căn cứ Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2015

- Căn cứ Nghị quyết liên tịch số 403…và Thông tri 23…

Thực hiện Kế hoạch giám sát, phản biện xã hội năm….

Theo đề nghị của…………….

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1: Thành lập đoàn giám sát của Ủy ban MTTQVN huyện, thành phố, gồm các ông bà như sau:**

**1…………..Trưởng đoàn.**

**2…………..Phó đoàn.**

**3…………..thành viên.**

**4………..**

**5………..thư ký.**

**Điều 2:** Đoàn giám sát căn cứ Kế hoạch số, ngày…/../… của Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN huyện, thành phố tổ chức giám sát đảm bảo đúng qui định.

**Điều 3: Cơ quan, tổ chức, đơn vị được giám sát tạo điều kiện để đoàn giám sát thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.**

**Điều 4: Kinh phí, chế độ phục vụ các thành viên giám sát thực hiện theo quy định hiện hành. Sau đợt giám sát, đoàn giám sát báo cáo kết quả, kiến nghị và tự giải thể.**

**Điều 4:** Đơn vị được giám sát; cơ quan MTTQVN huyện, thành phố; các ông, bà có tên nêu tại điều 1 thực hiện Quyết định này kể từ ngày ký./.

***Nơi nhận****:* TM. BAN THƯỜNG TRỰC

- Cơ quan cấp trên của cơ quan được giám sát; **CHỦ TỊCH**

- Trưởng đoàn giám sát và các thành viên;

- Cơ quan được giám sát;

- Ban TT UBMTTQVN…..;

- Lưu…..

**………………**

- Bước 3: Đoàn giám sát làm việc với các cơ quan, tổ chức, cá nhân được giám sát.

- Đoàn giám sát của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội làm việc với cơ quan, tổ chức, cá nhân được giám sát theo trình tự sau đây:

+ Trưởng đoàn giám sát thông báo kế hoạch, quyết định thành lập đoàn giám sát; nêu mục đích, yêu cầu, nội dung, phương thức và chương trình làm việc của đoàn giám sát;

+ Người đứng đầu hoặc cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, cá nhân được giám sát báo cáo về những nội dung theo yêu cầu của đoàn giám sát;

+ Các thành viên đoàn giám sát phát biểu ý kiến và có thể yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân được giám sát giải trình, cung cấp thêm thông tin, tài liệu có liên quan để làm rõ nội dung giám sát;

+ Đại diện cơ quan, tổ chức, cá nhân được giám sát báo cáo bổ sung, giải trình làm rõ ý kiến của các thành viên đoàn giám sát, nêu kiến nghị với đoàn giám sát (nếu có);

+ Trưởng đoàn giám sát kết luận.

- Khi cần thiết, đoàn giám sát tiến hành khảo sát thực tế tại cơ quan, tổ chức có liên quan; người đứng đầu cơ quan, tổ chức này có trách nhiệm tạo điều kiện để đoàn giám sát thực hiện nhiệm vụ.

+Trường hợp phát hiện có hành vi vi phạm pháp luật, gây thiệt hại đến lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của cơ quan, tổ chức, cá nhân, đoàn giám sát có văn bản kiến nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan áp dụng các biện pháp cần thiết, kịp thời để bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

- Bước 4: Báo cáo kết quả giám sát và kiến nghị sau giám sát (**mẫu số 05**)

- Chậm nhất là 15 ngày kể từ ngày kết thúc cuộc làm việc với cơ quan, tổ chức, cá nhân được giám sát, Trưởng đoàn giám sát có báo cáo kết quả giám sát gửi Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội chủ trì giám sát.

- Khi cần thiết, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội chủ trì giám sát tổ chức hội nghị, hội thảo để xem xét báo cáo của đoàn giám sát.

- Căn cứ kết quả giám sát, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội chủ trì giám sát kết luận về nội dung giám sát và có văn bản kiến nghị gửi cơ quan, tổ chức, cá nhân được giám sát, cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền, đồng thời gửi Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội cấp trên trực tiếp

**\* Mẫu 05 Báo cáo kết quả giám sát:**

|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC**  ……………………………… (1)  *Số: ……/BC-MTTQ-BTT* | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**    *………, ngày……tháng…….năm ……* |

**BÁO CÁO**

**Kết quả giám sát về ……**(2)

Thực hiện Kế hoạch số…….(3), Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ........(1) đã tiến hành giám sát….(2) tại……(4). Trên cơ sở kết quả làm việc, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ........(1) báo cáo kết quả giám sát như sau:

**I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI**

**II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

1. Kết quả: ………………….

2.Khó khăn, hạn chế:…………

3. Nguyên nhân:……………….

**III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

1. Đối với cơ quan, tổ chức được giám sát:…………….

2. Đối với cơ quan, tổ chức cấp trên:……………………

3. Đối với cơ quan, tổ chức có liên quan (nếu có):………

4. Đối với Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam:………..

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  -…….  -………… | TM. BAN THƯỜNG TRỰC  **CHỦ TỊCH/PHÓ CHỦ TỊCH**  (Ký tên, đóng dấu)  *(Ghi rõ họ và tên, chức vụ)* |

***Ghi chú:***

1. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tổ chức giám sát; số, ký hiệu.
2. Nội dung giám sát.
3. Số, ký hiệu, ngày, tháng, năm, nội dung kế hoạch giám sát.
4. Cơ quan, tổ chức được giám sát.

- Bước 5: Theo dõi, đôn đốc việc giải quyết kiến nghị sau giám sát.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội chủ trì giám sát cần theo dõi việc giải quyết văn bản kiến nghị sau giám sát. Trường hợp các cơ quan, tổ chức, cá nhân vẫn không thực hiện thì có thể lựa chọn các hình thức sau:

+ Gửi văn bản đến cơ quan, tổ chức là cấp trên trực tiếp của cơ quan, tổ chức, cá nhân được giám sát, các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền để chỉ đạo cơ quan, tổ chức, cá nhân được giám sát phải xem xét, giải quyết và trả lời; đề nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền xem xét trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân không giải quyết hoặc giải quyết không đúng quy định của pháp luật.

+ Phản ánh tại các phiên họp của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, kỳ họp của Quốc hội, phiên họp của Chính phủ; trong các báo cáo định kỳ hàng tháng, hàng quý gửi các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền (Cấp ủy, Thường trực Hội đồng Nhân dân, Ủy ban Nhân dân cùng cấp); tại các cuộc họp của Thường trực Hội đồng Nhân dân, Ủy ban Nhân dân và trong Báo cáo công tác Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tham gia xây dựng chính quyền tại các phiên họp Hội đồng nhân dân cùng cấp.

+ Trao đổi, cung cấp thông tin và đề nghị các cơ quan báo chí, truyền thông phản ánh, đưa tin, yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân được giám sát phải xem xét, giải quyết các kiến nghị sau giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

**3. Giám sát thông qua hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân được thành lập ở cấp xã, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng**

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã hướng dẫn tổ chức, trực tiếp chỉ đạo hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã lập kế hoạch giám sát đầu tư của cộng đồng đối với chương trình, dự án hằng năm trên địa bàn và thành lập Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng cho từng chương trình, dự án.

- Nội dung giám sát của Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng được thực hiện theo Luật Thanh tra số 56/2010/QH12, Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13.

**4.Tham gia giám sát với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền, có các Quy trình sau: (Điều 12, 13 NQ 403).**

- Khi cơ quan, tổ chức có thẩm quyền mời tham gia giám sát, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội cử đại diện tham gia.

- Trong quá trình tham gia giám sát, đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội có trách nhiệm tham gia xây dựng và thực hiện chương trình, kế hoạch, nội dung giám sát; nghiên cứu báo cáo của cơ quan, tổ chức, cá nhân được giám sát, nêu ý kiến về nội dung giám sát và tham gia xây dựng, hoàn thiện báo cáo kết quả giám sát.

+ Trong quá trình giám sát, nếu phát hiện vi phạm hoặc có dấu hiệu vi phạm pháp luật thì đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội có trách nhiệm đề nghị đoàn giám sát kiến nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền có biện pháp xử lý kịp thời.

+ Trường hợp phát hiện có vấn đề vi phạm hoặc chưa phù hợp với chính sách, pháp luật mà cơ quan chủ trì giám sát không kiến nghị thì đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội được cử tham gia đoàn giám sát có trách nhiệm báo cáo với lãnh đạo cơ quan, tổ chức mình để xem xét, kiến nghị theo quy định của pháp luật.”

**III. QUY TRÌNH PHẢN BIỆN XÃ HỘI**

**1. Mục đích:** Góp phần bảo đảm tính đúng đắn, phù hợp với thực tiễn đời sống xã hội và tính hiệu quả của văn bản.

**2. Tính chất:** Tính xã hội, khách quan, khoa học và xây dựng.

**3. Nguyên tắc:** Dân chủ, công khai , minh bạch bảo đảm sự tham gia của các thành viên; tôn trọng các ý kiến khác nhau nhưng không trái với quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân, lợi ích quốc gia, dân tộc.

**4. Nội dung xem xét phản biện xã hội:**

- Sự cần thiết; sự phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước;

- Tính đúng đắn, khoa học, khả thi;

- Đánh giá tác động, hiệu quả về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại của dự thảo văn bản;

- Bảo đảm hài hòa hợi ích Nhà nước, Nhân dân, tổ chức.

**\* Có 03 hình thức phản biện xã hội:**

1.Tổ chức hội nghị phản biện;

2. Gửi dự thảo văn bản được phản biện xã hội đến cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để lấy ý kiến;

3.Tổ chức đối thoại trực tiếp giữa Mặt trận Tổ quốc VN với cơ quan, tổ chức có văn bản được phản biện xã hội.

Tùy theo nội dung và điều kiện có thể vận dụng thực hiện 03 hình thức linh hoạt nhằm đạt kết quả cao nhất.

***\* Bước 1: Xây dựng Kế hoạch tổ chức hội nghị phản biện xã hội (mẫu 06):***

- Mục đích, yêu cầu phản biện xã hội;

- Đối tượng, nội dung, phạm vi phản biện xã hội;

- Thành phần thực hiện gởi dự thảo xin ý kiến;

- Thành phần thực hiện tham gia khảo sát nắm thông tin (nếu có);

- Thành phần tham gia hội nghị phản biện xã hội;

- Thời gian, địa điểm phản biện xã hội;

- Phân công trách nhiệm thực hiện các nội dung trong hội nghị;

- Các điều kiện bảo đảm.

**\* Mẫu 06 Kế hoạch phản biện xã hội:**

|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC**  ……………………………… (1)  *Số: ……/KH-MTTQ-BTT* | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**    *………, ngày……tháng…….năm ……* |

**KẾ HOẠCH**

**Tổ chức hội nghị phản biện đối với…..**(2)

Căn cứ Kế hoạch giám sát, phản biện xã hội số…….(3), Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ........(1) ban hành kế hoạch tổ chức hội nghị phản biện xã hội đối với ….(2) như sau:

1. **Mục đích yêu cầu:**
2. **Mục đích:….**
3. **Yêu cầu:…..**

**II. Nội dung:**

1. Thành phần tham dự hội nghị:

- Chủ trì:….

- Tham dự:….

2.Thời gian, địa điểm…..

**III. Tổ chức thực hiện:**

1. Phân công thực hiện………….

2. Điều kiện bảo đảm………………

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  -…….  -………… | TM. BAN THƯỜNG TRỰC  **CHỦ TỊCH/PHÓ CHỦ TỊCH**  (Ký tên, đóng dấu)  *(Ghi rõ họ và tên, chức vụ)* |

***Ghi chú:***

1. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tổ chức phản biện;
2. Nội dung phản biện.
3. Số, ký hiệu, ngày, tháng, năm, nội dung kế hoạch phản biện năm.
4. Cơ quan, tổ chức được giám sát.

***\* Bước 2: Hội nghị phản biện xã hội***

- Đại diện lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội chủ trì hội nghị phản biện xã hội.

- Đại diện lãnh đạo cơ quan, tổ chức chủ trì soạn thảo văn bản được phản biện xã hội trình bày những nội dung cơ bản của dự thảo văn bản.

- Đại diện lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội định hướng nội dung tập trung phản biện xã hội.

- Các đại biểu tham dự hội nghị thảo luận về nội dung dự thảo văn bản được phản biện xã hội.

- Đại diện cơ quan, tổ chức chủ trì soạn thảo văn bản được phản biện xã hội cung cấp thêm thông tin hoặc giải trình làm rõ những vấn đề liên quan đến nội dung được phản biện xã hội.

- Đại diện lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội kết luận.

- Trên cơ sở kết quả hội nghị phản biện xã hội, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội xây dựng văn bản phản biện xã hội gửi cơ quan, tổ chức chủ trì soạn thảo văn bản được phản biện xã hội”

***\* Bước 3: Xây dựng văn bản phản biện xã hội ( mẫu 07)***

- Ngay sau hội nghị phản biện xã hội, trên cơ sở các ý kiến phản biện và kết luận tại hội nghị, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hoặc lãnh đạo tổ chức chính trị- xã hội xây dựng và ban hành văn bản phản biện xã hội.

- Tùy theo nội dung phản biện mà văn bản phản biện xã hội có thể gồm các nội dung được quy định tại Khoản 2 Điều 33 của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

**" Điều 33**. **Đối tượng, nội dung, phạm vi phản biện xã hội**

1.Đối tượng phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là dự thảo văn bản của cơ quan nhà nước cùng cấp có liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân, quyền và trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

2.Nội dung phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam bao gồm sự cần thiết; sự phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tính đúng đắn, khoa học, khả thi; đánh giá tác động, hiệu quả về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại của dự thảo văn bản; **bảo đảm hài hòa lợi ích của Nhà nước, Nhân dân, tổ chức**.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chủ trì phản biện xã hội đối với đối tượng, nội dung quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.

Theo đề nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hoặc quy định của pháp luật, các tổ chức chính trị - xã hội chủ trì phản biện xã hội đối với đối tượng, nội dung quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này có liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên, quyền và trách nhiệm của tổ chức mình.

Các tổ chức thành viên khác phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thực hiện phản biện xã hội đối với đối tượng, nội dung quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này có liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên, quyền và trách nhiệm của tổ chức mình."

- Chậm nhất 7 ngày kể từ ngày tổ chức hội nghị phản biện, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hoặc lãnh đạo tổ chức chính trị - xã hội chủ trì phản biện xã hội gửi văn bản phản biện xã hội đến cơ quan, tổ chức chủ trì soạn thảo văn bản và cơ quan, tổ chức có thẩm quyền ban hành văn bản.

Văn bản phản biện cần ấn định thời hạn đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản trả lời bằng văn bản với thời gian tối thiểu là 10 ngày; trường hợp đặc biệt có thể kéo dài hơn nhưng không quá 30 ngày.

**\* Mẫu 07 văn bản kiến nghị phản biện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC**…(1)  .......................................................    *Số: ……/MTTQ-BTT* | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *………, ngày……tháng…….năm ……* |

Căn cứ: Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2015, Nghị quyết liên tịch số 403/2017/NQLT-UBTVQH14-CP-ĐCTUBTƯMTTQVN ngày 15 tháng 6 năm 2017 ; Căn cứ …. (3)

Ngày….., Ủy ban Mặt trận Tổ quốc …..(1) đã tổ chức ……(4) đối với dự thảo..... (5). Tham dự hội nghị có …..(6).

Trên cơ sở các ý kiến tại Hội nghị, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam …. (1) có ý kiến đối với dự thảo … (5) như sau:

**I. MỘT SỐ Ý KIẾN CHUNG**

**II. MỘT SỐ VẤN ĐỀ CỤ THỂ**

**1.** Vấn đề 1:

- Nội dung kiến nghị:

- Luận chứng, luận cứ (lý do).

**2**. Vấn đề 2:

- Nội dung kiến nghị:

- Luận chứng, luận cứ (lý do).

**3**. Vấn đề 3:……….

- Nội dung kiến nghị:

- Luận chứng, luận cứ (lý do).

**III. ĐỀ NGHỊ**

- Thời hạn trả lời công văn kiến nghị.

- Đề nghị khác (nếu có).

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  -…….  -………… | TM. BAN THƯỜNG TRỰC  **CHỦ TỊCH/PHÓ CHỦ TỊCH**  (Ký tên, đóng dấu)  *(Ghi rõ họ và tên, chức vụ)* |

***Ghi chú:***

1. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tổ chức phản biện xã hội; số, ký hiệu.
2. Cơ quan, tổ chức chủ trì soạn thảo văn bản.
3. Các chương trình, kế hoạch theo yêu cầu thực tế từng địa phương.
4. Một trong các hình thức phản biện xã hội theo quy định tại Chương III Nghị quyết liên tịch số 403/2017/NQLT-UBTVQH14-CP-ĐCTUBTƯMTTQVN ngày 15 tháng 6 năm 2017
5. Dự thảo văn bản được phản biện xã hội.
6. Thành phần đại biểu tham dự, số lượng ý kiến gửi đến hội nghị, lượt ý kiến phát biểu tại hội nghị.

**\* Bước 4-Tổ chức đối thoại trực tiếp giữa Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với cơ quan, tổ chức dự thảo văn bản được phản biện (nếu thấy cần thiết):**

- Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hoặc lãnh đạo tổ chức chính trị - xã hội quyết định lựa chọn hình thức đối thoại trực tiếp trong các trường hợp sau:

+ Khi xét thấy mức độ quan trọng của nội dung cần phản biện xã hội;

+ Dự thảo văn bản có phạm vi ảnh hưởng rộng, liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của các tầng lớp nhân dân;

+ Cơ quan có dự thảo văn bản được phản biện vẫn còn có nhiều ý kiến khác, sau khi Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội đã tổ chức Hội nghị phản biện, gửi văn bản phản biện đến cơ quan, tổ chức có dự thảo văn bản được phản biện;

- Do cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản đề nghị tổ chức.

**IV. Những vấn đề lưu ý thực hiện giám sát, phản biện xã hội năm 2018:**

1.Trong hội nghị triển khai trực tuyến công tác giám sát, phản biện xã hội năm 2018. Mặt trận Trung ương lưu ý:

- Năm 2018 chọn chủ đề " Tạo bước chuyển biến rõ nét trong giám sát, phản biện xã hội", do vậy việc tổ chức giám sát, phản biện xã hội phải được Mặt trận các cấp quan tâm chỉ đạo thực hiện. Đối với cấp xã thực hiện 6 tháng đầu năm ít nhất 01 cuộc giám sát, 01 cuộc phản biện xã hội, để tổng hợp báo cáo trong kỳ họp Quốc hội giữa năm có số cuộc giám sát, phản biện xã hội cao hơn năm trước, tuy nhiên phải chú trọng chất lượng giám sát, chất lượng phản biện xã hội.

- Cấp huyện, xã phản biện xã hội: lựa chọn phản biện các dự án, chính sách, kế hoạch, quy hoạch liên quan đến phát triển kinh tế- xã hội ở địa phương mà đông đảo Nhân dân quan tâm.

2. Quan tâm thực hiện giám sát thông qua hình thức nghiên cứu văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND cùng cấp ban hành:

- Mặt trận Trung ương đề nghị Mặt trận các cấp ở cơ sở quan tâm thực hiện hình thức giám sát thông qua việc nghiên cứu văn bản quy phạm pháp luật nhất là những Nghị quyết của HĐND, Quyết định UBND cùng cấp liên quan đến thực hiện chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo, các chế độ của đối tượng chính sách… vì thông qua khảo sát thực tế phát hiện những bất hợp lý, những vấn đề không phù hợp với quy định pháp luật đề kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ. Hình thức này đỡ tốn kém nhưng rất hiệu quả.

3. Kế hoạch giám sát, phản biện xã hội được xây dựng từ cuối quý IV của năm trước và đã thông qua cấp ủy. Nhưng lưu ý bổ sung những nội dung giám sát, những nội dung phản biện thể hiện tính bức xúc theo kiến nghị của cử tri hoặc phản ảnh của Nhân dân để đề xuất cấp ủy bổ sung Kế hoạch giám sát, phản biện xã hội.

**V. Những nội dung gợi ý thảo luận** *( có thể phát biểu trực tiếp hoặc ghi ra giấy để chuyển đến cán bộ theo dõi lớp tập huấn).*

**1.** Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan Mặt trận đối với việc định ra nội dung giám sát, nội dung phản biện xã hội và giữ mối quan hệ với cấp ủy có vai trò ảnh hưởng thế nào đối với hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận? Anh, (chị) cho biết cụ thể việc này ở đơn vị mình.

**2**. Yêu cầu trách nhiệm giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận và các tổ chức chính trị- xã hội ngày càng cao. Quy định và hướng dẫn đến nay đã đầy đủ, cơ chế giám sát rõ ràng, hướng dẫn mẫu cụ thể. Nhưng cơ sở vẫn còn lúng túng do các nguyên nhân: Ngại đụng chạm; kiến nghị còn chung chung; giám sát còn hình thức, số cuộc giám sát thì nhiều nhưng kết quả đem lại chưa rõ ràng; năng lực cán bộ hạn chế phản biện, giám sát nhiều lĩnh vực.Theo Anh (chị), nguyên nhân nào là chủ yếu, ngoài những nguyên nhân trên, anh chị còn bổ sung thêm những nguyên nhân nào. Đề xuất giải pháp khắc phục.

**3**. Nội dung tập huấn của tỉnh mang tính hướng dẫn cụ thể (cầm tay chỉ việc), nội dung như vậy có phù hợp chưa? Cần góp ý trao đổi những nội dung nào?

**BAN DÂN CHỦ PHÁP LUẬT MTTQVN TỈNH TÂY NINH**